

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 76/2026/HS-ST
Ngày 16-7-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Biên Hòa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đàm Văn Lý

Bà Trương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Như Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2026/TLST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2026/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Tiến Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có

Sinh ngày: 31/10/1996 tại Phường B, tỉnh B.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số 12, đường Hùng V, tổ 1, phường B, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1976 (Đã chết), con bà: Trịnh Thị T, sinh năm 1976. Trú tại: Số 12, đường Hùng V, tổ 1, Phường B, tỉnh B. Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996, nghề nghiệp: Lao động tự do. Con: có 02 con, con cả sinh năm 2019, con út sinh năm 2023. Gia đình có hai anh em, bị cáo là cả.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

2. Họ và tên: **Lê Ngọc H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 07/3/1988 tại Phường B, tỉnh B.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số nhà 244 Nguyễn Công H, phường B, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao

động tự do; Trình độ học vấn: 07/12. Con ông: Lê Minh Đ, sinh năm 1957, trú tại: Số nhà 244 Nguyễn Công H, phường B, tỉnh B, con bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1958. Vợ: Trương Thị T, sinh năm 2002, nghề nghiệp: Lao động tự do. Con: có 01 con, sinh năm 2022. Gia đình có ba chị em, bị cáo là út.

Tiền án, tiền sự: Bị cáo có 01 tiền án. Bản án số 80/2023/HS- ST ngày 02/6/2023 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt Lê Ngọc H 02 năm 02 tháng tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 18/10/2024 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Về nhân thân: Ngày 25/4/2006 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt Lê Ngọc H 04 năm 06 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 70/2006/HS – ST. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/11/2009.

Ngày 22/02/2011 Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh B xử phạt Lê Ngọc H 08 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 45/2011/HS – ST. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 15/10/2017.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 26/3/2026, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

3. Họ và tên: **Nguyễn Tùng D**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có.

Sinh ngày: 22/11/2001 tại Phường B, tỉnh B.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Số nhà 189, đường Nguyễn Thị Lưu, tổ 2, Phường B, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông: Nguyễn Tùng Lâm, sinh năm 1970; Con bà: Nguyễn Thị Liên, sinh năm 1973. Đều trú tại: Số nhà 189, đường Nguyễn Thị Lưu, tổ 2, Phường B, tỉnh B. Vợ, Con: Chưa có. Gia đình có hai anh em, bị cáo là út.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

4. Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có

Sinh ngày: 28/7/1993 tại xã Bồ Hạ, tỉnh B.

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: thôn Đền T, xã B, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 09/12. Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970; Con bà: Bành Thị Y, sinh năm 1973. Đều trú tại: thôn B, xã B, tỉnh B. Vợ: Vi Thị Đ, sinh năm 1993. Con: Bị cáo có 02 con, con cả sinh năm 2013, con út sinh năm 2016. Gia đình có ba anh em, bị cáo là cả.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 15/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Điểm giam giữ số 2 – Phân trại Trùng

Khánh, Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP T. Địa chỉ: Toà nhà T, số 57, phố, phường C, thành phố H. Đại diện theo ủy quyền Mai Ngọc T, sinh năm 1988, số CCCD 034088108511 do Cục CSQLHC về TTXH cấp ngày 25/10/2022; vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Tiến Đ (sinh năm 1996, trú tại phường B, tỉnh B) hành nghề lái xe taxi dịch vụ tự do (không đăng ký kinh doanh). Khoảng tháng 10/2025, trong quá trình chở khách đến khu vực Cửa khẩu Hữu Nghị, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn Tiến Đ được một người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo mang tên “Trung Tình” liên hệ thuê đón người từ khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc tỉnh Cao Bằng rồi đưa về Hà Nội với tiền công 3.000.000 đồng. Sau khi thực hiện chuyến xe đầu tiên, người sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” yêu cầu Đ mua các sim điện thoại không đăng ký chính chủ để lập tài khoản Zalo phục vụ việc liên lạc. Đ đã mua các sim điện thoại, sử dụng để đăng ký, lập các tài khoản Zalo “Xe Ghép Nhật Minh”, “Người Vận Chuyển” nhằm liên lạc, trao đổi với đối tượng sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” và những người tham gia vận chuyển người Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

Mặc dù biết việc đón, chở khách vào ban đêm tại khu vực giáp biên giới, sử dụng sim điện thoại không chính chủ, tài khoản Zalo ẩn danh và thực hiện việc giao nhận người tại những địa điểm vắng vẻ là có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi, Nguyễn Tiến Đ vẫn tiếp tục tham gia.

Lần thứ nhất:

Tối ngày 27/11/2025, người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” liên hệ thuê Nguyễn Tiến Đ đón người tại khu vực Trường THPT Cách Linh, thuộc xã Bế Văn Đàn, tỉnh Cao Bằng đưa về Hà Nội với tiền công 8.000.000 đồng. Do không trực tiếp đi đón được nên Đ đã sử dụng tài khoản Zalo “Đ Taxi 841.48” để liên hệ với tài khoản Zalo “Taxi Tungduong” của Nguyễn Tùng D (sinh năm 2001, trú tại số 189 Nguyễn Thị L, phường B, tỉnh B) để thuê D thực hiện việc vận chuyển khách với tiền công 6.000.000 đồng.

Khoảng 00 giờ ngày 28/11/2025, Nguyễn Tùng D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent biển kiểm soát 98B-159.21 đến gần Trường THPT Cách Linh đón 02 người Trung Quốc và chở khách về Hà Nội theo chỉ dẫn của Đ. Trong quá trình thực hiện, Đ yêu cầu D quay video hành trình, gửi hình ảnh khách cho Đ để báo cáo cho tài khoản Zalo “Trung Tình”. Khi Nguyễn Tùng D chở khách gần đến Hà Nội, tài khoản Zalo “Trung Tình” gửi cho Nguyễn Tiến Đ số điện thoại 0582.166.114 của người đón khách tại Hà Nội. Đ gửi số điện thoại trên cho D để liên hệ thống nhất thời gian, địa điểm giao nhận người vào lúc 09 giờ 30 ngày 28/11/2025 tại chân cầu Phù Đổng, Hà Nội

Sau khi xác nhận việc khách được giao nhận xong, người sử dụng tài khoản “Trung Tình” chuyển cho D số tiền 8.000.000 đồng qua tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035598922011 mang tên Trần Thị Q đến số tài khoản 68828886886 của Nguyễn Tiến Đ. Đ chuyển khoản lại cho D 5.700.000 đồng tiền công và hưởng lợi số tiền 2.300.000 đồng.

Sau chuyến xe này, D hỏi Đ về lai lịch số khách đã vận chuyển thì Đ được D cho biết đây là những người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

Lần thứ hai:

Quá trình hành nghề lái xe dịch vụ Nguyễn Tiến Đ quen biết Lê Ngọc Hòa (sinh năm 1988, trú tại số nhà 244, Nguyễn Công Hãng, phường B, tỉnh B). Thông qua Nguyễn Tiến Đ giới thiệu, Lê Ngọc Hòa cũng đã quen biết và sử dụng tài khoản Zalo “Xe ghép Phan Thị” (đăng ký bằng sim không chính chủ) để liên hệ với tài khoản Zalo “Trung Tình”.

Ngày 09/12/2025, tài khoản “Trung Tình” thuê Lê Ngọc Hòa đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép tại khu vực Trường THPT Cách Linh, thuộc xã Bế Văn Đàn, tỉnh Cao Bằng đưa về Hà Nội. Hòa biết rõ đây là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nhưng vẫn đồng ý thực hiện và yêu cầu tăng tiền công lên 10.000.000 đồng.

Do không trực tiếp đi đón được, lại không tìm được lái xe nên Hòa liên hệ nhờ Nguyễn Tiến Đ xin tài khoản Zalo “Taxi – Xe ghép Bg – Hn” của Nguyễn Tùng D để Hòa liên hệ thuê D vận chuyển khách với tiền công thỏa thuận là 6.000.000 đồng. Nguyễn Tùng D biết đây là chuyến xe vận chuyển người Trung Quốc nhập cảnh trái phép giống lần trước nhưng vẫn đồng ý tham gia.

Khoảng 00 giờ ngày 10/12/2025, Nguyễn Tùng D điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent màu trắng, biển kiểm soát 98B- 159-21 của D để đón 04 người Trung Quốc tại khu vực Trường THPT Cách Linh rồi chở khách về Hà Nội và giao cho người nhận theo hướng dẫn của tài khoản “Trung Tình”. Trên đường đi D cũng chia sẻ hành trình trực tiếp cho Hòa, cho 04 người khách Trung Quốc ăn uống rồi quay video gửi cho Hòa. Sau đó, tài khoản “Trung Tình” gửi cho Hòa số điện thoại 0845.701.026 của người đón khách tại Hà Nội. Hòa gửi số điện thoại trên cho D. D liên hệ và giao 04 người Trung Quốc cho một người đàn ông sử dụng số điện thoại nêu trên vào lúc 05 giờ 30 phút ngày 10/12/2025 tại Cây xăng Lĩnh Nam, Hà Nội. Sau đó người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” chuyển cho Lê Ngọc Hòa số tiền 16.000.000 đồng từ số tài khoản ngân hàng Techcombank số 19035598922011 mang tên Trần Thị Quy đến số tài khoản MBBank 0964161564 của Lê Ngọc Hòa. Trong đó số tiền 10.000.000đ là tiền công trả cho Hòa. Số tiền 6.000.000 đồng còn lại tài khoản Zalo “Trung Tình” nhờ Hòa chuyển khoản cho Hng Việt Hùng (sinh năm 1979, trú tại số 131 C đường Hùng V, tổ dân phố Huyện Quang, phường B, tỉnh B); Hòa trả cho D 5.500.000 đồng tiền công, đưa cho Nguyễn Tiến Đ 2.000.000 đồng tiền giới thiệu và trợ giúp trong quá trình đưa đón khách và hưởng lợi số tiền 2.500.000 đồng.

Lần thứ ba:

Chiều ngày 11/12/2025, tài khoản “Trung Tình” tiếp tục thuê Nguyễn Tiến Đ đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép tại huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đưa về Hà Nội với tiền công 9.000.000 đồng.

Do không tìm được người vận chuyển, Đ liên hệ với Lê Ngọc Hòa và được Hòa giới thiệu để liên hệ với tài khoản Zalo “Lone Wolk” của Nguyễn Văn Đ (sinh năm 1993, trú tại: Đền Trắng, xã Bồ Hạ, tỉnh B). Nguyễn Tiến Đ đã sử dụng tài khoản Zalo “Xe ghép Nhật Minh” của Đ để liên lạc trao đổi, thuê Nguyễn Văn Đ đón khách với tiền công 6.000.000 đồng.

Ngày 12/12/2025, Nguyễn Văn Đ đã điều khiển xe ô tô Vinfast VF6 biển kiểm soát 14H- 097.56 (xe thuộc sở hữu của Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Green Future Quảng Ninh) đến khu vực xã Đình Phong, tỉnh Cao Bằng đón 03 người Trung Quốc theo chỉ dẫn của Đ. Sau khi đón khách, Nguyễn Văn Đ được hướng dẫn đưa người về Hà Nội và giao cho người nhận tại khu vực Ocean Park, Gia Lâm, Hà Nội. Trên đường đi Nguyễn Văn Đ cho khách nghỉ ngơi, ăn uống rồi quay video gửi cho Nguyễn Tiến Đ.

Sau khi đưa khách đến nơi, trong quá trình giao nhận người, Nguyễn Văn Đ được người nhận khách cho biết những người trên đều là công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để tiếp tục sang Campuchia lao động.

Sau đó, tài khoản “Trung Tình” chuyển cho Nguyễn Tiến Đ 9.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng TPBank số 8236838386 mang tên Phan Văn N đến số tài khoản ngân hàng TPBank 68828886886 của Nguyễn Tiến Đ; Tiến Đ chuyển cho Nguyễn Văn Đ 6.200.000 đồng tiền công qua tài khoản ngân hàng MBBank số 0865918212 của Đ và được hưởng lợi số tiền 2.800.000 đồng.

Lần thứ tư và lần thứ năm:

Ngày 14/12/2025, người đàn ông sử dụng tài khoản “Trung Tình” tiếp tục thuê Nguyễn Tiến Đ tổ chức đón, chở 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ khu vực trường THPT Cách Linh, Cao Bằng vận chuyển về Hà Nội với tiền công 9.000.000 đồng, yêu cầu Đ sử dụng xe ô tô 07 chỗ ngồi để đón, chở khách. Đồng thời người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” tiếp tục thuê Lê Ngọc Hòa tổ chức đón, chở 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ khu vực xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng vận chuyển về Hà Nội với tiền công 8.000.000 đồng.

Nguyễn Tiến Đ đã sử dụng hai tài khoản Zalo “Xe ghép Nhật Minh” và “Xe ghép Phan Thị” để liên hệ thuê Nguyễn Tùng D đón nhóm người tại khu vực Trường THPT Cách Linh, thuộc xã Bế Văn Đàn, tỉnh Cao Bằng rồi vận chuyển giao khách tại Hà Nội với tiền công 6.000.000đ. Do Nguyễn Tiến Đ có xe ô tô hiệu Mitsubishi Xpander biển kiểm soát 98A- 814.48 có 07 chỗ ngồi nên Đ đã bảo D mang xe ô tô hiệu Hyundai Accent biển kiểm soát 98B-159.21 của D đến đổi xe với Đ.

Đồng thời Lê Ngọc H sử dụng tài khoản Zalo “Xe Ghép Phan Thị” để liên

hệ thuê Nguyễn Văn Đ đón một nhóm người khác tại xã Trùng Khánh với tiền công thỏa thuận là 6.000.000 đồng.

Theo sự phân công của Đ và H, khoảng 00 giờ ngày 15/12/2025, Nguyễn Tùng D điều khiển xe ô tô Mitsubishi Xpander biển kiểm soát 98A-814.48 đến khu vực Trường THPT Cách Linh đón 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép và chở về Hà Nội.

Cùng thời điểm trên, Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô Vinfast VF6 biển kiểm soát 14H- 097.56 đến khu vực trung tâm xã Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đón 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép và chở theo hướng đi Hà Nội. Trên đường đi Nguyễn Văn Đ cũng chia sẻ hành trình trực tiếp, thông báo các địa điểm lực lượng Cảnh sát giao thông lập chốt kiểm tra cho Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H.

Đến khoảng 01 giờ ngày 15/12/2025, khi Nguyễn Tùng D đang vận chuyển 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đến địa phận xã Đông Khê, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Sau khi biết Nguyễn Tùng D bị phát hiện, Nguyễn Tiến Đ và Lê Ngọc H đã liên lạc, chỉ đạo Nguyễn Văn Đ thay đổi hướng di chuyển nhằm tránh sự kiểm tra của lực lượng chức năng. Tuy nhiên, đến khoảng 02 giờ cùng ngày, khi Nguyễn Văn Đ đang vận chuyển 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đến địa phận xã Đức Long, tỉnh Cao Bằng thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Quá trình khống chế bắt quả tang Nguyễn Văn Đ, lực lượng chức năng phát hiện, khống chế, đưa 02 công dân Trung Quốc về trụ sở làm rõ còn 01 người Trung Quốc lợi dụng đêm tối đã bỏ trốn đến nay không truy tìm được.

Sau khi biết Nguyễn Tùng D và Nguyễn Văn Đ bị bắt giữ, Nguyễn Tiến Đ và Lê Ngọc H đã có hành vi tiêu hủy, phi tang các điện thoại di động sử dụng để liên lạc, trao đổi về việc tổ chức đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép nhằm che giấu hành vi phạm tội. Sau đó người sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” chuyển số tiền 9.000.000 đồng từ số tài khoản 19035598922011 mang tên Trần Thị Q đến số tài khoản của Nguyễn Tiến Đ, còn Lê Ngọc H chưa nhận được tiền công.

Đến ngày 26/12/2025 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã triệu tập, tiến hành bắt khẩn cấp đối với Nguyễn Tiến Đ.

Ngày 26/3/2026 Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã triệu tập, tiến hành bắt khẩn cấp đối với Lê Ngọc H.

Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng đã tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Tùng D, Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H để điều tra làm rõ hành vi phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSCB-P1 ngày 23/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tùng D về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, quy định tại điểm b, điểm c, khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Lê Ngọc H về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 348 Bộ

luật Hình sự.

Truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên và thừa nhận Bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo là đúng với hành vi đã thực hiện; các bị cáo không có ý kiến gì thắc mắc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP T: Người đại diện theo ủy quyền là ông Mai Ngọc T, có đơn xin xét xử vắng mặt và tại văn bản trình bày ý kiến, ông T có ý kiến: Về việc xử lý chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mistubishi Xpander, màu xám, bạc, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98A-814.48 cơ quan Công an tạm giữ đối với Nguyễn Tiến Đ; chiếc xe này là tài sản thế chấp đảm bảo cho trả nợ khoản vay của Nguyễn Tiến Đ và vợ Nguyễn Thị H đã vay ngân hàng TPBank số tiền 200.000.000đ, việc thế chấp tài sản đã được đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định pháp luật. Tính đến ngày 15/7/2026 ông Đ và bà H còn đang nợ ngân hàng số tiền cả gốc và lãi là 117.486.523 đồng. Đề nghị Tòa xem xét tuyên bản giao cho ngân hàng T để xử lý đối với chiếc xe trên.

Kết thúc việc hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H, Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H, Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến Đ mức án từ 06 năm đến 06 năm 6 tháng tù; Bị cáo Nguyễn Tùng D mức án từ 05 năm đến 05 năm 6 tháng tù.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Ngọc H mức án từ 05 năm 6 tháng đến 06 năm tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Truy thu toàn bộ số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước; cụ thể: Nguyễn Tiến Đ 16.100.000 đồng; Nguyễn Tùng D

11.200.000 đồng; Lê Ngọc H Số tiền 2.500.000 đồng; Nguyễn Văn Đ 6.200.000đồng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

- Điện thoại di động của các bị cáo Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mistubishi Xpander, màu xám, bạc, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98A-814.48 tạm giữ của Nguyễn Tiến Đ.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, màu trắng, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98B – 159.21 tạm giữ của Nguyễn Tùng D.

Trả lại cho các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H điện thoại di động vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Trả lại cho các bị cáo tài sản, giấy tờ không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo đều ăn năn hối cải và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp nhau về thời gian, địa điểm, số lượng người nhập cảnh trái phép; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do các cơ quan chức năng tỉnh Cao Bằng lập hồi 02 giờ 00 phút, ngày 15/12/2025 đối với Nguyễn Tùng D và 05 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép; Biên bản bắt người phạm tội quả tang vào hồi 04 giờ 00 phút ngày 15/12/2025 đối với Nguyễn Văn Đ; Trích xuất dữ liệu điện tử từ chiếc điện thoại thu giữ đối với các bị cáo Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Tùng D thể hiện nội dung liên quan đến hành vi các bị cáo thực hiện; Lời khai của các công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép; Biên bản nhận dạng Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tùng D và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 11 năm 2025 đến ngày 15 tháng 12 năm 2025 Nguyễn Tiến Đ và Lê Ngọc H đã nhiều lần tổ chức đón, chở khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc địa phận tỉnh Cao Bằng rồi chở khách đến Hà Nội giao cho người nhận để nhận tiền công theo thỏa thuận với một người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo "Trung Tình". Nguyễn Tiến Đ và Lê Ngọc H đã nhiều lần thuê Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ đến khu vực biên giới thuộc xã Trùng Khánh và xã Bế Văn Đàn, tỉnh Cao Bằng đón, chở Khách đến Hà Nội rồi trả tiền công theo thỏa thuận. Cụ thể:

Ngày 27/11/2025 Nguyễn Tiến Đ thuê Nguyễn Tùng D vận chuyển 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Cao Bằng đến Hà Nội để hưởng lợi bất chính 2.300.000 đồng.

Ngày 09/12/2025 Nguyễn Tiến Đ giới thiệu cho Lê Ngọc H thuê Nguyễn Tùng D vận chuyển 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Cao Bằng đến Hà Nội. H được hưởng lợi bất chính số tiền 2.500.000 đồng, Đ được hưởng lợi bất chính số tiền 2.000.000 đồng, D được hưởng lợi bất chính số tiền 5.500.000 đồng.

Ngày 11/12/2025 Nguyễn Tiến Đ thuê Nguyễn Văn Đ đón, chở khách gồm 04 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Cao Bằng đến Hà Nội. Nguyễn Tiến Đ được hưởng lợi bất chính số tiền 2.800.000 đồng.

Ngày 14/12/2025 Nguyễn Tiến Đ thuê Nguyễn Tùng D vận chuyển 05 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Cao Bằng đến Hà Nội. Đ nhận được tiền công do người sử dụng tài khoản Zalo "Trung Tình" trả công 9.000.000 đồng. D chưa nhận được tiền công do đã bị lực lượng chức năng bắt quả tang. Cùng thời điểm này Lê Ngọc H thuê Nguyễn Văn Đ đón, chở 03 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép từ Cao Bằng đến Hà Nội. H và Nguyễn Văn Đ đều chưa được hưởng lợi do bị lực lượng chức năng phát hiện, ngăn chặn.

Hành vi đưa, thuê và đón người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam mà không làm thủ tục xuất, nhập cảnh với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật vì động cơ vụ lợi là vi phạm pháp luật. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp; Hành vi các bị cáo tổ chức cho các công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép đã cấu thành tội phạm về tội "*Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép*", trong đó bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tùng D bị truy tố với tình tiết định khung quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Lê Ngọc H bị truy tố với tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn Đ bị truy tố tại khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cao Bằng truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H, Nguyễn Tùng D là rất nghiêm trọng, Nguyễn Văn Đ là nghiêm trọng; hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh gây

ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Việc các bị cáo nhận đưa, đón công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép không có sự kiểm soát của các cơ quan chức năng tiềm ẩn nguy cơ phát sinh các loại tội phạm cũng như làm phát sinh nhiều vấn đề an ninh trật tự phức tạp và làm ảnh hưởng đến sự chỉ đạo của các cấp, các ngành về ngăn chặn, đấu tranh đối với các hành vi xuất, nhập cảnh qua biên giới.

Việc đưa các bị cáo ra truy tố, xét xử trước pháp luật là cần thiết, nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với các bị cáo cũng như phục vụ công tác đấu tranh chống tội phạm và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Trong vụ án này, các bị cáo phạm tội với vai trò giúp sức cho người sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” mà không có tính quyết định; người sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” mới là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy; Các bị cáo chỉ là người thực hành, đều là hành nghề taxi vận chuyển thuê, làm thuê. Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, trong đó Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H là người nhận trực tiếp thông tin về những người Trung Quốc nhập cảnh trái phép và thuê các bị cáo còn lại giúp sức; các bị cáo Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ giữ vai trò đồng phạm để thực hiện hành vi đưa đón các công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép; như vậy, bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H có vai trò cao hơn các bị cáo Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ đã tổ chức 04 lần với 15 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, hưởng lợi số tiền 16.100.000đ.

Bị cáo Lê Ngọc H tổ chức 02 lần với 07 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, hưởng lợi số tiền 2.500.000đ.

Bị cáo Nguyễn Tùng D tổ chức 02 lần với 09 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, hưởng lợi số tiền 5.500.000đ và nhận được số tiền công của chuyến ngày 27/11/2025 là 5.700.000đ.

Bị cáo Nguyễn Văn Đ tổ chức 01 lần với 03 người Trung quốc nhập cảnh trái phép, nhận được số tiền công là 6.200.000đ nhưng trong quá trình đón bị cáo không biết đây là các công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo Lê Ngọc H có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo Lê Ngọc H phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cả 04 bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật

Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tiến Đ tự nguyện tác động gia đình nộp số tiền thu lợi bất chính là 16.100.000đ, ngoài ra bị cáo có ông nội Nguyễn Quý M là người có công với cách mạng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Tùng D tự nguyện tác động gia đình nộp số tiền thu lợi bất chính là 11.200.000đ, ngoài ra bị cáo Nguyễn Tùng D có ông ngoại là ông Nguyễn Văn D, bà ngoại là Phạm Thị Q là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và nhiều Bằng khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Lê Ngọc H tự nguyện tác động gia đình nộp số tiền thu lợi bất chính số tiền 2.500.000đ nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội; vai trò, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của các bị cáo phạm vào tội rất nghiêm trọng và nghiêm trọng; cần áp dụng hình phạt tù đối với cả 04 bị cáo mới đủ sức răn đe các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Xét mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị đối với các bị cáo là có căn cứ cần xem xét chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự quy định: *“Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”*. Hội đồng xét xử thấy các bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng một trong các hình phạt bổ sung trên đối với các bị cáo.

[7] Việc tịch thu tiền, vật trực tiếp liên quan đến tội phạm và xử lý vật chứng: Quan điểm xử lý vật chứng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh là có căn cứ nên cần chấp nhận.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Mistubishi Xpander biển kiểm soát 98A-814.48: Xác định được chiếc xe là phương tiện bị cáo sử dụng để chở người Trung Quốc nhập cảnh vào Việt Nam, đây là vật chứng của vụ án và phải tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước. Việc bị cáo thế chấp chiếc xe trên tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần T, là nghĩa vụ dân sự đảm bảo hợp đồng vay, bị cáo phải có trách nhiệm trả số tiền vay theo hợp đồng, nếu có tranh chấp sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

Cần xử tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước xe ô tô, điện thoại các bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội; Truy thu số tiền thu lợi bất chính của các bị cáo; Trả lại cho các bị cáo các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với chuyến Nguyễn Tùng D đón, chở 02 khách là người Trung Quốc vào ngày 27/11/2025 và chuyến Nguyễn Văn Đ đón, chở 04 người khách là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào ngày 12/12/2025 trước và trong quá trình chở khách cả D và Đ đều không được Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H cho biết những người khách trên là người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vì vậy Nguyễn Tùng D và Nguyễn Văn Đ không phải chịu trách nhiệm hình sự đối với những lần chở khách này.

Đối với người sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” liên hệ thuê bị cáo Nguyễn Tiến Đ và Lê Ngọc H đón, chở người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam. Các bị cáo đều khai nhận không quen biết, chưa từng gặp mặt và không có thông tin về người này nên Cơ quan điều tra không có đủ thông tin để xác minh, xử lý đối tượng.

Đối với các tài khoản ngân hàng Techcombank số: 19035598922011 và 8236838386 chuyển tiền công đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép cho Nguyễn Tiến Đ và Lê Ngọc H: Cơ quan An ninh điều tra đã xác định được chủ tài khoản là: Trần Thị Q, sinh năm 1995 và Phan Văn N, sinh năm 1995, cùng trú tại: số nhà 129 D, Trương Đ, phường T, thành phố H (Là vợ chồng). Trần Thị Q và Phan Văn N đều khai nhận: từ năm 2015 đến nay Q và N có mở một cửa hàng sửa chữa điện thoại di động và có làm dịch vụ chuyển tiền bằng tài khoản ngân hàng của hai người để lấy tiền dịch vụ. Qua kiểm tra giao dịch tài khoản Q và N thừa nhận có được chuyển tiền cho Nguyễn Tiến Đ và Lê Ngọc H nhưng chuyển khoản hộ người khác để nhận tiền dịch vụ. Do hàng ngày số lượng chuyển khoản hộ lớn nên Q và N không biết ai là người nhờ chuyển khoản. Q và N không quen biết, không biết ai sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” và không quen biết các bị cáo trong vụ án.

Đối với số điện thoại 0582.166.114 tài khoản Zalo “Trung Tình” gửi cho Nguyễn Tiến Đ để liên hệ giao nhận người Trung Quốc nhập cảnh trái phép tại Hà Nội vào ngày 28/11/2025: Cơ quan An ninh điều tra đã ban hành Yêu cầu số 51/YC- ANĐT-Đ2 gửi Công ty cổ phần Viễn thông di động Vietnammobile cung cấp thông tin chủ thuê bao trên. Nhưng đến nay chưa có kết quả trả lời.

Đối với số điện thoại 0845.701.026, tài khoản Zalo “Trung Tình” gửi cho Lê Ngọc H để liên hệ giao nhận người Trung Quốc nhập cảnh trái phép tại Hà Nội vào ngày 10/12/2025: xác định người đăng ký thuê bao trên là Vũ Hoàng L (sinh ngày 21/10/1989; số CCCD: 091089000148; Nơi thường trú: số 185/15 Phạm Văn C, phường An H, thành phố H). Vũ Hoàng L thừa nhận có được đăng ký số thuê bao 0845.701.026 để vào mạng 4G, không sử dụng để liên lạc. Từ tháng 4/2025, Vũ Hoàng L đã không sử dụng số điện thoại trên và thông báo với nhà mạng Vinaphone về việc không đăng ký sử dụng số điện thoại trên. Vũ Hoàng L không quen biết các bị cáo trong vụ án và không được tham gia tổ chức đưa người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam.

Đối với Hoàng Việt H (sinh năm 1979, trú tại số 131 C đường Hùng V, tổ dân phố Huyền Q, phường B, tỉnh B) là người nhận số tiền 6.000.000 đồng do người sử dụng tài khoản Zalo “Trung Tình” nhờ chuyển qua tài khoản của Lê

Ngọc H. Quá trình điều tra, xác minh không có căn cứ xác định người này thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nên không đặt vấn đề xử lý theo quy định;

Đối với 07 công dân Trung Quốc nhập cảnh trái phép ngày 15/12/2025, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Cao Bằng đã ra Quyết định xử phạt hành chính số 143, 144, 145, 146, 147, 148, 149/QĐ-XPHC ngày 22/12/2025 đối với 07 công dân Trung Quốc theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2021 của Chính phủ. Các công dân Trung Quốc đã nộp phạt theo quy định. Ngày 24/12/2025, Phòng Quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh Cao Bằng đã bàn giao 07 công dân Trung Quốc cho Trạm Biên phòng Cửa khẩu Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng để trao trả cho lực lượng chức năng Trung Quốc theo quy định.

[9] Về nghĩa vụ chịu án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố:

Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H, Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tùng D; xử phạt:

+ Bị Nguyễn Tiến Đ 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/12/2025.

+ Bị cáo Nguyễn Tùng D 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2025.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc H; xử phạt: Bị cáo Lê Ngọc H 06 năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 26/3/2026.

- Căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ; xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 15/12/2025.

*Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Việc tịch thu tiền, vật trực tiếp liên quan đến tội phạm và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

** Truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với các bị cáo để nộp ngân sách Nhà nước:*

+ Bị cáo Nguyễn Tiến Đ 16.100.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp số tiền 16.300.000 đồng Biên lai thu tiền số 0000449 ngày 01/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng và số tiền này sẽ được khấu trừ khi thi hành án.

+ Bị cáo Nguyễn Tùng D 11.200.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp 11.200.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000393 ngày 20/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng và số tiền này sẽ được khấu trừ khi thi hành án.

+ Bị cáo Lê Ngọc H 2.500.000 đồng. Xác nhận gia đình bị cáo đã nộp 2.700.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0000455 ngày 04/6/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng và số tiền này sẽ được khấu trừ khi thi hành án.

+ Bị cáo Nguyễn Văn Đ 6.200.000 đồng.

** Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với các bị cáo số tài sản gồm:*

- Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ:

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Mistubishi Xpander, màu xám bạc, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98A-814.48; số khung MK2LRNC1WSN009631; số máy: 4A91KCK9004 và giấy tờ kèm theo: 01 (Một) Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ đối với phương tiện biển kiểm soát 98A -814.48; 01 (Một) Giấy chứng nhận bảo hiểm xe ô tô số AD24/0388891 có hiệu lực đến 16h00 phút ngày 21/10/2026.

- Đối với bị cáo Nguyễn Tùng D:

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 16 ProMax, đã qua sử dụng, mặt lưng màu vàng cát (Đã được niêm phong theo quy định theo biên bản mở niêm phong, trích xuất dữ liệu điện tử và niêm phong lại hồi 14 giờ ngày 26/12/2025 tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy A56 5G, đã qua sử dụng, mặt lưng màu vàng cát (Đã được niêm phong theo quy định theo Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 02 giờ ngày 15/12/2025 tại Công an xã Đông Khê, tỉnh Cao Bằng).

+ 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng (Đã được niêm phong theo quy định theo biên bản mở niêm phong, trích xuất dữ liệu điện tử và niêm phong lại hồi 14 giờ 40 phút ngày 26/12/2025 tại Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Cao Bằng).

+ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai Accent, màu trắng, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 98B – 159.21 số khung: RLUA441BBLN033138; số máy: G4LCKF721542. (Trên phần kính chắn gió phía trước có một vết nứt kéo dài từ phần chân kính lái bên ghế phụ đến giữa kính chắn gió; trên cản trước bên phụ có vết xước; trên cản trước bên lái có vết rách).

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, màn hình cảm

ứng, đã qua sử dụng (Đã được niêm phong theo quy định theo biên bản mở niêm phong, trích xuất dữ liệu điện tử và niêm phong lại hồi 14 giờ ngày 16/12/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A58, màu đen, đã qua sử dụng. (Đã được niêm phong theo quy định theo biên bản mở niêm phong, trích xuất dữ liệu điện tử và niêm phong lại hồi 14 giờ ngày 16/12/2025 tại trại tạm giam Công an tỉnh Cao Bằng).

**Trả lại cho các bị cáo số tài sản gồm:*

- Đối với bị cáo Nguyễn Tiến Đ:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A15, màu xanh đen, đã qua sử dụng (Đã được niêm phong theo quy định theo biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp hồi 18 giờ ngày 26/12/2025 tại Công an phường Tân giang, tỉnh Cao Bằng).

+ 01 (một) Giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng TMCP T đối với đăng ký xe ô tô biển kiểm soát 98A-814.48, có hiệu lực đến ngày 22/01/2026.

+ 01 (Một) thẻ nhớ nhãn hiệu MicroSD HC, dung lượng 32GB màu đen, đã qua sử dụng (Đã được niêm phong theo quy định).

+ 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng.

+ 01 (một) Giấy phép lái xe số: 240158824002; Hạng A1; ngày 03/9/2015; Mang tên: Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 31/10/1996.

+ 01 (một) Giấy phép lái xe số: 240234199996; Hạng C; ngày 29/6/2023; Mang tên: Nguyễn Tiến Đ, sinh ngày 31/10/1996.

+ 01 (một) Thẻ ngân hàng AGRIBANK; số thẻ: 97040530 8864 7481; mang tên: NGUYEN TIEN D.

+ 01 (một) Thẻ ngân hàng TPBANK; số thẻ: 4665 8201 0054 6133; mang tên NGUYEN TIEN D.

+ 01 (một) Thẻ ngân hàng VPBANK; số thẻ: 4541 1909 0124 7723; mang tên NGUYEN TIEN D.

+ 01 (một) Thẻ ngân hàng TPBANK, số thẻ: 3565 8601 0410 9986, mang tên: NGUYEN TIEN D.

+ 01 (một) vỏ thẻ sim điện thoại Mobifone; số thẻ: 8401240824651038, trên thẻ viết bằng tay số: "797830805"

+ 01 (một) vỏ thẻ sim điện thoại Mobifone; số thẻ: 8401251012457573, trên thẻ viết bằng tay số: "784.573.866".

+ 01 (một) vỏ thẻ sim điện thoại Mobifone; số thẻ: 8401250850497317, trên thẻ viết bằng tay số: "936554812".

- Đối với bị cáo Lê Ngọc H: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màn hình cảm ứng, đã qua sử dụng (Đã được niêm phong theo quy định theo biên

bản niêm phong hồi 14 giờ 45 ngày 08/5/2026 tại Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng).

- Đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ:

+ 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng C; số: 240160014813; cấp ngày 01/10/2021 có giá trị đến ngày 01/10/2026 do Sở Giao thông tỉnh B cấp.

+ 01 (Một) Giấy phép lái xe hạng A1; số: 240160014813; mang tên Nguyễn Văn Đ; do Sở Giao thông tỉnh B cấp ngày 12/8/2016.

+ 01 (Một) thẻ ngân hàng AGRIBANK số thẻ: 9704 0507 6988 8004, mang tên NGUYEN VAN D.

+ 01 (Một) thẻ ngân hàng Vietinbank số thẻ: 9704 1515 0462 2862, mang NGUYEN VAN D.

+ 01 (Một) thẻ ngân hàng BIDV số thẻ: 9704180000033980855, mang tên NGUYEN VAN D.

Xác nhận toàn bộ vật chứng nêu trên hiện nay đang được tạm giữ bảo quản tại cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Cao Bằng và sau khi Bản án có hiệu lực pháp luật vật chứng trên sẽ được bàn giao xử lý theo quy định tại Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Tiến Đ, Lê Ngọc H, Nguyễn Tùng D, Nguyễn Văn Đ phải nộp mỗi người 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan ANĐT Công an tỉnh CB;
- THADS tỉnh Cao Bằng.
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh CB;
- Phòng GDKT, TT&THA;
- CQTHAHS;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; NCQLNVLQ;
- Lưu HS vụ án, HCTP; Lưu THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Biên Hòa

